

Số ~~278~~ / BVSC/2019/BVSC-TCKT
V/v: Giải trình chênh lệch lãi N2018
& N2017_BC TC riêng Văn phòng

Hà nội, ngày 29 tháng 3 năm 2019

Kính gửi : ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
Đồng kính gửi : SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HÀ NỘI

Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) xin được gửi tới Quý Sở Giao dịch và Ủy ban chứng khoán lời chào trân trọng..

Theo quy định tại thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 6/10/2015 hướng dẫn về việc công bố thông tin trên TTCK, trường hợp lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh giữa kỳ báo cáo so với cùng kỳ báo cáo năm trước có biến động từ mười phần trăm (10%) trở lên, tổ chức niêm yết phải giải trình rõ nguyên nhân dẫn đến những biến động bất thường đó trong báo cáo tài chính quý.

Theo đó BVSC xin giải trình về biến động kết quả kinh doanh giữa Năm 2018 (kỳ báo cáo) và Năm 2017 của Trụ sở chính công ty (báo cáo tài chính riêng) như sau:

STT	Nội dung	Năm 2017 (Kỳ trước)	Năm 2018 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
I	Tổng doanh thu	408,857,425,881	445,436,160,769	8.9%
A1	Doanh thu thực hiện	358,143,848,011	361,839,310,610	1.0%
1.1	Doanh thu hoạt động	342,223,701,274	346,076,150,580	1.1%
1.2	Doanh thu hoạt động tài chính	15,841,193,101	15,548,877,329	-1.8%
1.3	Thu nhập khác	78,953,636	214,282,701	171.4%
B1	Doanh thu chưa thực hiện (Chênh lệch tăng đánh giá lại các TSTC FVTPL)	50,713,577,870	83,596,850,159	64.8%
II	Tổng chi phí	263,934,306,815	325,575,425,152	-6.2%
A2	Chi phí thực hiện	225,344,266,044	211,368,613,925	-13.2%
2.1	Chi phí hoạt động	149,438,617,464	129,737,138,023	-13.2%
	Trong đó: - DP suy giảm các tài sản tài chính	6,041,989,254	(3,186,235,583)	-152.7%
2.2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	66,604,844,618	53,549,933,971	-19.6%
2.3	Chi phí tài chính	8,407,790,912	27,617,501,931	228.5%
2.4	Chi phí ngoài hoạt động KDCK	893,013,050	464,040,000	-48.0%
B2	Chi phí chưa thực hiện (Chênh lệch giảm đánh giá lại các TSTC FVTPL)	38,590,040,771	114,206,811,227	195.9%

STT	Nội dung	Năm 2017 (Kỳ trước)	Năm 2018 (Kỳ báo cáo)	Thay đổi (%) giữa kỳ này so với kỳ trước
III	Tổng lợi nhuận trước thuế	144,923,119,066	119,860,735,617	-17.3%
	<i>Trong đó: Lợi nhuận thực hiện</i>	<i>132,799,581,967</i>	<i>150,470,696,685</i>	<i>13.3%</i>
	<i>Lợi nhuận chưa thực hiện</i>	<i>12,123,537,099</i>	<i>(30,609,961,068)</i>	<i>-352.5%</i>
IV	Thuế thu nhập phải nộp	28,478,380,806	18,422,330,110	-35.3%
V	Tổng lợi nhuận sau thuế	116,444,738,260	101,438,405,507	-12.9%
	<i>Trong đó lợi nhuận thực hiện sau thuế</i>	<i>106,880,403,306</i>	<i>129,558,324,750</i>	<i>21.2%</i>

Trong năm 2018, tổng lợi nhuận sau thuế của Văn phòng Công ty đạt 101.4 tỷ đồng, giảm gần 15 tỷ đồng (-12.9%) so với năm 2017. Nguyên nhân do chênh lệch đánh giá lại các tài sản tài chính FVTPL giảm 42.7 tỷ (-352.5%) làm lợi nhuận chưa thực hiện giảm so với năm trước.

Trên đây là những nguyên nhân dẫn đến sự chênh lệch về kết quả kinh doanh năm 2018 so với năm trước của Trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Công ty xin báo cáo Quý cơ quan được biết. Xin gửi tới Quý cơ quan lời chào trân trọng./.

Nơi nhận :

- Như trên.
- Lưu TH, TCKT

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Như Đình Hòa

